Translate the following sentences into English:

1. Đầu tiên, thính giả trẻ tuổi thường không quan tâm tới âm nhạc cổ điển chủ yếu bởi vì đây là một loại nhạc quá phức tạp.

-> Firstly, young listeners don’t usually care much about classical music mainly because this is a sophisticated type of music.

2. Thật vậy, thể loại này tự nhiên rất phức tạp, thường đòi hỏi khán giả phải có cảm nhận âm nhạc nhạy bén và trải nghiệm cuộc sống, những điều ít phổ biến ở lứa tuổi thanh thiếu niên.

-> Indeed, this type is naturally sophisticated, and usually demands the audience to have a sharp sensitivity to music and life experiences, which are uncommon among at adolescence.

3. Trong thực tế, người ta thường phải mất nhiều năm đào tạo chuyên sâu để có thể biểu diễn phần dạo đầu trong bài “Nocturne” của Chopin, trong khi một người bình thường chỉ cần vài tháng luyện tập để có thể cover các bài hát của Justin Bieber hoặc Taylor Swift.

-> In reality, people take many years of specialized training to perform the prelude of “Nocturne” by Chopin, while it only takes a normal person a few months to cover Justin Bieber or Taylor Swift’s songs.

4. Những yếu tố này là lý do tại sao phần lớn giới trẻ ưa chuộng những thể loại nhạc đơn giản hơn như Pop hay R & B.

-> These factors are the reason for why many teens into simple kinds of music like Pop or R&B

5. Tuy nhiên, âm nhạc cổ điển nên được phổ biến hơn với giới trẻ vì nó đã được khoa học chứng minh là có tác dụng thúc đẩy sự sáng tạo và tập trung.

-> However, classical music should be more popular among teenagers because it is scientifically proven to boost creativity and concentration.

6. Các nghiên cứu về não đã phát hiện ra rằng các buổi biểu diễn cổ điển kích thích các phần khác nhau của não, trong đó nhiều

phần có liên quan đến trí tưởng tượng và tư duy sáng tạo của người nghe.

-> Brain researchers realized that classical music performance activates different parts of the brain, including many parts that relate to imagination and creativity.

7. Trong một thí nghiệm được thực hiện tại một trường đại học Úc, những sinh viên có thể chơi các bản giao hưởng do Beethoven hoặc Mozart sáng tác thường có khả năng tập trung lâu hơn khoảng 30 phút so với chỉ 7 phút của các sinh viên khác.

-> In an experiment taken by an Australian university, students who can play symphonies composed by Beethoven or Mozart usually have the potential of concentration in about 30 minutes in comparison with only 7 minutes of other students.

8. Bởi vậy, những lợi ích này là vô cùng quan trọng và sẽ giúp những người yêu nhạc cổ điển có được lợi thế trong học tập và công việc.

-> Therefore, these advantages are very important and they help classical music lovers have the advantages in studying and working.